

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2022/HS-ST.
Ngày 28 tháng 12 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Phong.

Bà Đoàn Thị Dịu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2020/TLST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

1. Họ tên: **PHẠM HÙNG V**; Sinh ngày 09/01/2002; NĐKHKTT: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện tại: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Phạm Văn A, sinh năm 1981; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1977; Gia đình có 02 anh, em. Bị can là thứ nhất; Vợ con : Chưa có; Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 11/8/2022 Công an huyện Nam Trực ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/8/2022 đến ngày 23/8/2022 và chuyển tạm giam kể từ ngày 23/8/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh. Có mặt.

2. Họ tên: **PHẠM XUÂN L**, Sinh ngày 17/3/2004. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Phạm Văn T, sinh năm 1976; Họ và tên mẹ: Đoàn Thị H, sinh năm 1984; Gia đình có 03 chị, em. Bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/8/2022 đến ngày 24/8/2022 và chuyển tạm giam kể từ ngày 24/8/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trục Ninh. Có mặt.

- Bị hại: - Chị Trần Thị T, sinh năm 1994. (Địa chỉ cửa hàng: Thôn Tuân Lục, xã Liêm Hải, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

Trú tại: Xóm P, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Anh Vũ Mạnh V1, sinh năm 1987. (Địa chỉ cửa hàng: “ĐK Mobile” Xóm Khánh Thiện Định, xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định). Vắng mặt.

Trú tại: Số nhà 123 đường H, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

2.2. Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Do không có tiền tiêu xài, Phạm Hùng V rủ Phạm Xuân L đến cửa hàng mua bán điện thoại giả vờ hỏi mua điện thoại rồi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý của chủ cửa hàng cầm điện thoại bỏ chạy để chiếm đoạt, L đồng ý.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/7/2022, V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 29K1-885.50 đến nhà đón L. Sau đó, L điều khiển xe máy chở V đi theo trục đường xã Nam Hùng qua xã Nam Hồng rồi rẽ ra đường quốc lộ 21 vừa đi vừa quan sát hai bên đường tìm các cửa hàng mua bán điện thoại di động. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 21 thuộc thôn Tuân Lục, xã Liêm Hải, huyện Trục Ninh, V phát hiện cửa hàng mua bán điện thoại di động do chị Trần Thị T làm chủ ở bên trái đường đang mở cửa. V bảo L quay xe lại dựng xe máy ở lề đường phía trước sát cửa hàng và bảo L ngồi bên ngoài đợi còn V đi vào trong cửa hàng. Quan sát thấy bên trong cửa hàng chỉ có mình chị T, V lại gần quây bày bán điện thoại giả vờ hỏi mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, vỏ màu xanh. Chị T lấy điện thoại đưa cho V xem, lợi dụng khi chị T đang nghe điện thoại, V cầm chiếc điện thoại trên nhanh chóng bỏ chạy ra xe L đang đứng chờ sẵn ngoài đường. Thấy V bỏ chạy từ cửa hàng ra đường và nhảy lên xe, L liền tăng ga bỏ chạy. Chị T chạy ra ngoài đuổi theo tri hô: “Cướp, cướp” nhưng không đuổi kịp. V ngồi sau chỉ đường

cho L bỏ chạy về đến cầu Vô Tình, xã Liêm Hải thì rẽ phải đi vào đường liên xã Phương Định – xã Trục Chính rồi lên đê sông Hồng để tránh sự phát hiện từ hệ thống camera giám sát. Khi đến khu vực đê gần đường rẽ ra ngã 5 Cổ Lễ, V bảo L dừng xe rồi V, L cởi áo chống nắng mặc bên ngoài, bỏ mũ bảo hiểm, tháo gương chiếu hậu cất vào trong cốp xe máy. Sau đó, V điều khiển xe máy chở L đi đến cửa hàng điện thoại “Thị Phương” của anh Phạm Văn Thi. V bảo L đứng bên ngoài chờ còn V một mình đi vào cửa hàng rồi bán cho anh Thi chiếc điện thoại Iphone 11 Promax vừa cướp giật được với giá 10.500.000 đồng. Anh Thi không biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên là do V, L phạm tội mà có. Số tiền bán điện thoại, V chia cho L 2.700.000 đồng, số còn lại V sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ 2:

Khoảng 16 giờ ngày 06/8/2022, V một mình điều khiển xe máy biển số 29K1-885.50 đi từ nhà theo đường trục xã ra đường Quốc lộ 21 sau đó rẽ trái vào trục đường xã Trục Chính, huyện Trục Ninh cũng với mục đích đến các cửa hàng mua bán điện thoại giả vờ hỏi mua điện thoại rồi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý của chủ cửa hàng cầm điện thoại bỏ chạy để chiếm đoạt. Khi đi qua trụ sở UBND xã Trục Chính, V phát hiện cửa hàng điện thoại “ĐK Mobile” ở bên phải đường theo hướng đang đi từ thị trấn Cổ Lễ - xã Trục Chính do anh Vũ Mạnh V1 làm chủ đang mở cửa. V dựng xe máy ở vệ đường ngay trước cửa hàng, đầu xe hướng về thị trấn Cổ Lễ, chìa khoá xe máy cắm sẵn trong ổ khoá rồi đi vào cửa hàng. Quan sát thấy bên trong cửa hàng chỉ có mình anh V1, V hỏi: “Anh bán cho em cái sạc Iphone”, anh V1 mở tủ kính lấy chiếc sạc điện thoại đưa cho V và nói: “Hai trăm năm mươi nghìn em nhé”. V lấy tiền ra trả và cất sạc điện thoại vào trong túi đồng thời để ý quan sát điện thoại đang bày bán trong cửa hàng. Khi nhìn thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs, vỏ màu trắng trong tủ kính, V giả vờ hỏi mua và bảo anh V1 lấy cho xem chiếc điện thoại này, anh V1 lấy chiếc điện thoại đưa cho V, V cầm điện thoại xem thấy điện thoại có cài mật khẩu màn hình và đăng ký tài khoản Icloud (điện thoại cũ), V yêu cầu anh V1 xóa mật khẩu màn hình và thoát tài khoản Icloud. Sau khi xóa mật khẩu màn hình và thoát tài khoản Icloud của máy, anh V1 tiếp tục đưa chiếc điện thoại trên cho V xem. Lúc này, anh V1 có điện thoại cuộc gọi đến liền mở máy nghe. Thấy anh V1 đứng trong quầy nghe điện thoại không để ý ra ngoài, V liền bỏ chiếc điện thoại trên vào túi áo rồi bỏ chạy ra ngoài, nhảy lên xe nổ máy tăng ga bỏ chạy. Thấy V bỏ chạy, anh V1 liền chạy đuổi theo tri hô: “Cướp, cướp” nhưng không đuổi kịp. V điều khiển xe chạy theo đường trục xã Trục Chính ra thị trấn Cổ Lễ rồi đi qua đèn đỏ rẽ vào đường Đen đi qua xã Nam Thanh rồi rẽ về xã Nam Hoa. Khi về đến xã Nam Hoa, V làm rơi chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt xuống đường làm điện thoại bị nứt vỡ màn hình, V nhặt điện thoại lên sau đó đi về nhà. Khi về đến nhà, V lên mạng xã hội Facebook và vào nhóm “Mua bán điện thoại ở Nam Định” rồi đăng bài viết lên nhóm để rao bán chiếc điện thoại Iphone Xs màu trắng vừa cướp giật được, sau khi đăng bài thì có một người giới thiệu ở huyện Nghĩa Hưng vào hỏi mua và đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng, hẹn

mang điện thoại ra cầu Quần Liêu, xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định để giao dịch. Khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, V đến cầu Quần Liêu, xã Nghĩa Sơn thì gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng hơn 20 tuổi, V đã bán chiếc điện thoại này cho người nam thanh niên trên được 3.500.000 đồng. Sau khi bán xong điện thoại, V đã xóa bài đăng và tin nhắn liên quan đến việc giao dịch bán chiếc điện thoại trên. Số tiền 3.500.000đ V đã tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 18 ngày 20/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, vỏ màu xanh có giá trị 12.500.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs, vỏ màu trắng có giá trị 5.000.000 đồng. Tổng trị giá 02 (hai) chiếc điện thoại tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 17.500.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:**

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 11 Promax sau khi mua của V, anh Thi đã bán lại cho người khác nhưng không xác định được tên, địa chỉ ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ, xử lý được.

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone Xs, V đã bán cho một người thanh niên không quen biết quen trên mạng xã hội. V không biết người này là ai, ở đâu và cũng không biết người sử dụng tài khoản giao dịch mua bán điện thoại với V là ai nên Cơ quan điều tra không xác định được là ai để làm việc, thu giữ, xử lý.

- Số tiền 17.500.000 đồng bán chiếc điện thoại Iphone 11 Promax và chiếc điện thoại Iphone Xs có được, V và L đã tiêu xài hết nên không thu giữ được.

Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị L là mẹ đẻ của bị cáo V, và chị Đoàn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo L đã tự nguyện thỏa bồi thường cho chị Trần Thị T số tiền 12.500.000 đồng, anh Vũ Mạnh V1 số tiền 5.000.000 đồng. Chị T, anh V1 đã nhận đủ số tiền trên và không có đề nghị gì khác về dân sự.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 29K1-885.50 do Phạm Hùng V tự nguyện giao nộp. Qua xác minh là tài sản của chị Bùi Kim K sinh năm 1982 ở thôn Phúc Thiện, xã Nam Dương, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đưa cho con trai là Vũ Văn Q sử dụng. Anh Q cho V mượn để làm phương tiện đi lại, không biết việc V sử dụng làm phương tiện để đi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Sau khi xác minh Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị K để quản lý, sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Hùng V, Phạm Xuân L đã khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Phạm Hùng V, Phạm Xuân L về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị HĐXX tuyên bố, bị cáo Phạm Hùng V, Phạm Xuân L phạm tội: “Cướp giật tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 171 BLHS; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 BLHS: Xử phạt Phạm Hùng V từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/8/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 171 BLHS; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 BLHS: Xử phạt Phạm Xuân L từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/8/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm gì, không đề cập giải quyết.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của bị hại; Lời khai của nhân chứng, vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 h 30 phút, ngày 10/7/2022 Phạm Hùng V và Phạm Xuân L đã có hành vi điều khiển xe Mô tô 29K1-885.50 đến cửa hàng điện thoại của chị Trần Thị T. L ngồi ngoài xe chờ V vào giả vờ hỏi mua 01 điện thoại Iphone 11Promax giá trị 12.500.000 đồng. Lợi dụng sơ hở trong việc quản

lý của chị T, V đã cầm điện thoại rồi chạy ra xe L chờ sẵn nổ máy bỏ chạy để chiếm đoạt.

Cũng với thủ đoạn trên, khoảng 16 h ngày 06/8/2022 Phạm Hùng V một mình điều khiển xe mô tô 29K2-885.50 đến cửa hàng điện thoại “ĐK Mobile” của anh Vũ Mạnh V1, giả vờ mua 01 điện thoại Iphone Xs giá trị 5.000.000 đồng khi anh V1 đưa điện thoại cho V xem, lợi dụng sự sơ hở V cầm điện thoại rồi chạy ra xe mô tô nổ máy bỏ chạy để chiếm đoạt.

Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại là 17.500.000 đồng.

Trong vụ án này Phạm Hùng V là người khởi xướng, chuẩn bị phương tiện và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội 2 vụ nên xếp vai trò số 1. Phạm Xuân L tham gia 01 vụ, là người điều khiển xe mô tô chở V đi thực hiện hành vi phạm tội. Khi V cướp giật được điện thoại thì L chờ sẵn bên ngoài chở V nhanh chóng tẩu thoát để chiếm đoạt nên xếp vai trò số 2.

Hành vi dùng thủ đoạn giả vờ hỏi mua điện thoại, sau đó lợi dụng sơ hở, V cầm điện thoại rồi chạy ra xe mô tô L cầm lái nổ máy bỏ chạy để chiếm đoạt tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo thể hiện sự công khai, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 BLHS, như cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Hùng V đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với 02 vụ thuộc trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS. Bị cáo Phạm Xuân L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng đã cố tình thực hiện. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc buộc các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại giá tài sản bị thiệt hại, không yêu cầu bồi thường thêm gì, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hùng V, Phạm Xuân L phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 171 BLHS; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt Phạm Hùng V 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/8/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 171 BLHS; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Phạm Xuân L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/8/2022.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo V, bị cáo L mỗi người phải nộp 200.000 đồng.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, các Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản);
- UBND xã (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh